



Đại Học Quốc Gia TP.HCM  
Trường Đại Học Bách Khoa  
Khoa Quản Lý Công Nghiệp

Vietnam National University - HCMC  
Ho Chi Minh City University of Technology  
School of Industrial Management

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN *Course Syllabus*

### 1. Thông tin về học phần (*Course information*)

#### 1.1. Thông tin tổng quan (*General information*)

- Tên học phần: **Quản lý vận hành bán lẻ**  
*Course title: Operational Retail Management*
- Mã học phần (*Course ID*): **IM3095**
- Số tín chỉ (*Credits*): **3 (ETCS: 6)**
- Học kỳ áp dụng (*Applied from semester*): **20212**
- Tổ chức học phần (*Course format*):

Hình thức học tập ( <i>Teaching/study type</i> )	Số tiết/giờ ( <i>Hours</i> )	Số tín chỉ ( <i>Credits</i> )	Ghi chú ( <i>Notes</i> )
Lý thuyết (LT) ( <i>Lectures</i> )	30		
Thảo luận (ThL)/Thực hành tại lớp (TH) ( <i>Tutorial</i> )	0		
Thí nghiệm (TNg)/Thực tập xưởng (TT) ( <i>Labs/Practices</i> )	0		
Bài tập lớn (BTL)/Đồ án (ĐA) ( <i>Projects</i> )	45		
Tự học ( <i>Self-study</i> )	73.17		
Khác ( <i>Others</i> )	0		
<b>Tổng cộng (Total)</b>	<b>150</b>	<b>3</b>	

- Tỷ lệ đánh giá và hình thức kiểm tra/thi (*Evaluation form & ratio*)

Hình thức đánh giá ( <i>Evaluation type</i> )	Tỷ lệ ( <i>Ratio</i> )	Hình thức ( <i>Format</i> )	Thời gian ( <i>Duration</i> )
Thảo luận (ThL)/Thực hành tại lớp (TH) ( <i>Tutorial</i> )	20%		
Thí nghiệm ( <i>Labs/Practices</i> )			
Bài tập lớn (BTL)/Đồ án (ĐA) ( <i>Projects</i> )	20%		
Kiểm tra ( <i>Midterm Exam</i> )	20%	Trắc nghiệm và tự luận ( <i>MCQ &amp; Constructed response</i> )	50 phút ( <i>minutes</i> )
Thi ( <i>Final Exam</i> )	40%	Trắc nghiệm và tự luận ( <i>MCQ &amp; Constructed response</i> )	60 phút ( <i>minutes</i> )
<b>Tổng cộng (Total)</b>	<b>100%</b>		

## 1.2. Điều kiện tiên quyết (Prerequisites)

HT/KN: Recommended, TQ: Prereq, SH: Coreq

Mã học phần (Course ID)	Tên học phần (Course title)	Tiên quyết (TQ)/song hành (SH) (Prerequisite - Prereq/Co - requisite - Coreq)
----------------------------	--------------------------------	--

## 1.3. Học phần thuộc khối kiến thức (Knowledge block)

- Kiến thức giáo dục đại cương (General education)
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (Professional education) 
  - Kiến thức cơ sở ngành (Foundation)      ○ Kiến thức ngành (Major)
  - Kiến thức chuyên ngành (Specialty)       ○ Kiến thức Tốt nghiệp (Graduation)

## 1.4. Đơn vị phụ trách (Khoa/Bộ môn) (Unit in-charge)

Bộ môn / Khoa phụ trách (Department)	Q/Lý SX-C/Nghệ-ChấtLượng - Khoa Quản Lý Công Nghiệp (School of Industrial Management)
Văn phòng (Office)	Phòng 106 Toà nhà B10, Số 268 Lý Thường Kiệt, P.14 Q.10 Tp.HCM
Điện thoại (Phone number)	(84-028) 38 647 256 – ext. 5608
Giảng viên phụ trách (Lecturer in-charge)	Nguyễn Thùy Trang
E-mail	nttrang@hcmut.edu.vn

## 2. Mô tả học phần (Course description)

Môn học được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức về lĩnh vực bán lẻ và chiến lược xây dựng kênh bán lẻ. Môn học cũng đề cập đến các công cụ hỗ trợ đánh giá vị trí bán lẻ và quản lý quá trình lập kế hoạch hàng hóa.

*The course is designed to provide students knowledge in relation to the retailing field and the strategy to develop retailing channels. It also equips students with techniques and tools to evaluate retail locations and to manage the procedure planning process.*

## 3. Giáo trình và tài liệu học tập (Course materials)

### Tài liệu chính:

- [1] Levy, Michael & Weitz, Barton A. & Grewal, Dhruv (2019). *Retailing Management (10th Ed.)*. McGraw Hill Education.
- [2] Barbara E.Kahn (2018). *The Shopping Revolution: How successful retailers win customers in an era of endless disruption*. Wharton School Press.
- [3] Doug Stephens (2018). *Tài cấu trúc hoạt động bán lẻ*. Nhà xuất bản Lao động.

### Tài liệu tham khảo thêm:

- [4] Tài liệu biên soạn của giảng viên môn học/ Lecture notes.
- [5] Ciree Linsenman (2020) *Retail – Khởi sự kinh doanh ngành bán lẻ*. Nhà xuất bản Dân trí.

### Main references:

- [1] Levy, Michael & Weitz, Barton A. & Grewal, Dhruv (2019). *Retailing Management (10th Ed.)*. McGraw Hill Education.
- [2] Barbara E.Kahn (2018). *The Shopping Revolution: How successful retailers win customers in an era of endless disruption*. Wharton School Press.
- [3] Doug Stephens (2018). *Tài cấu trúc hoạt động bán lẻ*. Nhà xuất bản Lao động.

### Further References:

- [4] Tài liệu biên soạn của giảng viên môn học/ Lecture notes.

[5] Ciree Linsenman (2020) Retail – Khởi sự kinh doanh ngành bán lẻ. Nhà xuất bản Dân trí.

#### 4. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi (Goals and Learning outcomes)

##### 4.1. Mục tiêu của học phần (Course goals)

Mục tiêu môn học nhằm trang bị cho người học kiến thức nền tảng về lĩnh vực quản lý vận hành bán lẻ hiện đại. Môn học cũng cung cấp khả năng phân tích và đánh giá phương thức hoạt động của các kênh bán lẻ và các vấn đề quản lý liên quan ở tầm chiến lược.

*The aim of this course is to provide students with the fundamental knowledge of contemporary retail management operations. It also equips students the competence of analysing and assessing the way retailing works and retail management issues at the strategic level.*

##### 4.2. Chuẩn đầu ra học phần (Course learning outcomes)

- L.O.1 - Phân tích các khái niệm liên quan đến bán lẻ và quản lý vận hành bán lẻ  
(Analyze concepts in concern of retails and operational retail management)
- L.O.2 - Xây dựng chiến lược bán lẻ phù hợp nhu cầu thị trường  
(Develop retailing strategies)
- L.O.3 - Phân tích quy trình hoạch định hàng hóa trong bán lẻ  
(Analyze merchandise planning process)
- L.O.4 - Thể hiện kỹ năng làm việc theo nhóm  
(Perform teamwork skills)
  - L.O.4.1 - Thể hiện kỹ năng trình bày và viết báo cáo  
(Perform oral and writing skills)
  - L.O.4.2 - Thể hiện khả năng làm việc hợp tác  
(Perform the ability of working cooperative in team)
  - L.O.4.3 - Cân nhắc các yếu tố khác nhau khi xây dựng giải pháp bán lẻ  
(Consider various factors while developing retailing solutions)

#### 5. Phương thức giảng dạy và học tập (Teaching and assessment methods)

##### 5.1. Phương thức giảng dạy (Teaching methods)

STT (No.)	Phương thức giảng dạy (Teaching methods)
1	Phương pháp học tập tích hợp (Blended learning)

##### 5.2. Phương pháp giảng dạy (Teaching activities)

Loại hoạt động (Assessment methods)	Tên loại hoạt động (Components activities)	Nội dung (Content)
AIC-Hoạt động trong lớp (Activity in class)	A.O.1 - Kiểm tra ngắn (Quiz)	Kiểm tra ngắn (Quiz)
AIC-Hoạt động trong lớp (Activity in class)	A.O.1.1 - Kiểm tra ngắn 1 (Quiz 1)	Chủ đề 2 (Topic 2)
AIC-Hoạt động trong lớp (Activity in class)	A.O.1.2 - Kiểm tra ngắn 2 (Quiz 2)	Chủ đề 3 (Topic 3)
AIC-Hoạt động trong lớp (Activity in class)	A.O.1.3 - Kiểm tra ngắn 3 (Quiz 3)	Chủ đề 4 (Topic 4)
AIC-Hoạt động trong lớp (Activity in class)	A.O.1.4 - Kiểm tra ngắn 4 (Quiz 4)	Chủ đề 5 (Topic 5)



<b>Loại hoạt động</b> <i>(Assessment methods)</i>	<b>Tên loại hoạt động</b> <i>(Components activities)</i>	<b>Nội dung</b> <i>(Content)</i>
AIC-Hoạt động trong lớp <i>(Activity in class)</i>	A.O.1.5 - Kiểm tra ngắn 5 ( <i>Quiz 5</i> )	Chủ đề 5 ( <i>Topic 5</i> )
AIC-Hoạt động trong lớp <i>(Activity in class)</i>	A.O.1.6 - Kiểm tra ngắn 6 ( <i>Quiz 6</i> )	Chủ đề 6 ( <i>Topic 6</i> )
GPJ-Project nhóm ( <i>Group project</i> )	A.O.2 - Dự án nhóm ( <i>Group project</i> )	Đánh giá hoạt động nhóm ( <i>Assess group project</i> )
GPJ-Project nhóm ( <i>Group project</i> )	A.O.2.1 - Dự án nhóm - thuyết trình ( <i>Group project - presentation</i> )	Dự án nhóm - thuyết trình ( <i>Group project - presentation</i> )
GPJ-Project nhóm ( <i>Group project</i> )	A.O.2.2 - Dự án nhóm - báo cáo ( <i>Group project - report</i> )	Dự án nhóm - báo cáo ( <i>Group project - report</i> )
GPJ-Project nhóm ( <i>Group project</i> )	A.O.2.3 - Dự án nhóm - Giải pháp ( <i>Group project - solution</i> )	Dự án nhóm - Giải pháp ( <i>Group project - solution</i> )
GPJ-Project nhóm ( <i>Group project</i> )	A.O.2.4 - Dự án nhóm - Đánh giá thành viên ( <i>Group project - member self assessment</i> )	Dự án nhóm - Đánh giá thành viên ( <i>Group project - member self assessment</i> )
GPJ-Project nhóm ( <i>Group project</i> )	A.O.2.5 - Dự án nhóm - phản biện nhóm khác ( <i>Group project - reviewing other group(s)</i> )	Dự án nhóm - phản biện nhóm khác ( <i>Group project - reviewing other group(s)</i> )
TES-Kiểm tra giữa kỳ <i>(Midterm exam)</i>	A.O.3 - Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Mid-term exam</i> )	Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Mid-term exam</i> )
EXM-Thi cuối kỳ ( <i>Final exam</i> )	A.O.4 - Kiểm tra cuối kỳ ( <i>Final exam</i> )	Kiểm tra cuối kỳ ( <i>Final exam</i> )

### 5.3. Hình thức đánh giá (*Assessment methods*)

<b>Chuẩn đầu ra chi tiết</b> <i>(Learning outcome)</i>	<b>Hoạt động đánh giá</b> <i>(Evaluation activities)</i>
L.O.1-Phân tích các khái niệm liên quan đến bán lẻ và quản lý vận hành bán lẻ ( <i>Analyze concepts in concern of retails and operational retail management</i> )	A.O.1.1-Kiểm tra ngắn 1 ( <i>Quiz 1</i> ) A.O.1.2-Kiểm tra ngắn 2 ( <i>Quiz 2</i> ) A.O.3-Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Mid-term exam</i> )
L.O.2-Xây dựng chiến lược bán lẻ phù hợp nhu cầu thị trường ( <i>Develop retailing strategies</i> )	A.O.1.3-Kiểm tra ngắn 3 ( <i>Quiz 3</i> ) A.O.3-Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Mid-term exam</i> )
L.O.3-Phân tích quy trình hoạch định hàng hóa trong bán lẻ ( <i>Analyze merchandise planning process</i> )	A.O.1.4-Kiểm tra ngắn 4 ( <i>Quiz 4</i> ) A.O.1.6-Kiểm tra ngắn 6 ( <i>Quiz 6</i> ) A.O.2-Dự án nhóm ( <i>Group project</i> ) A.O.4-Kiểm tra cuối kỳ ( <i>Final exam</i> )
L.O.4.1-Thể hiện kỹ năng trình bày và viết báo cáo ( <i>Perform oral and writing skills</i> )	A.O.2.1-Dự án nhóm - thuyết trình ( <i>Group project - presentation</i> ) A.O.2.2-Dự án nhóm - báo cáo ( <i>Group project - report</i> )
L.O.4.2-Thể hiện khả năng làm việc hợp tác ( <i>Perform the ability of working cooperative in team</i> )	A.O.2.4-Dự án nhóm - Đánh giá thành viên ( <i>Group project - member self assessment</i> ) A.O.2.5-Dự án nhóm - phản biện nhóm khác ( <i>Group project - reviewing other group(s)</i> )
L.O.4.3-Cân nhắc các yếu tố khác nhau khi xây dựng giải pháp bán lẻ ( <i>Consider various factors while developing retailing solutions</i> )	A.O.1.5-Kiểm tra ngắn 5 ( <i>Quiz 5</i> ) A.O.2.3-Dự án nhóm - Giải pháp ( <i>Group project - solution</i> )

### 5.4. Hướng dẫn cách học (*Study guidelines*)

Tài liệu được đưa lên BKEL hàng tuần. Sinh viên tải về, in ra và mang theo khi lên lớp học. Trong giờ học, sinh viên được yêu cầu nghe giảng, đặt câu hỏi, và tham gia tích cực vào quá trình thảo luận.

Bên cạnh các tài liệu được cung cấp, sinh viên cần tham khảo thêm các tài liệu trong và ngoài nước, và các tình huống thực tế tại doanh nghiệp liên quan đến chủ đề đang học.



Sinh viên cần lưu ý thời hạn nộp bài báo cáo. Bất kỳ việc nộp trễ nào đều không được chấp nhận nếu không có lý do chính đáng và được sự đồng ý của giảng viên. Bài nộp trễ cho phép sẽ bị trừ 2 điểm cho mỗi ngày nộp trễ.

**+ Bài tập:**

- Bài tập trên lớp : 20%

**+ Quá trình:**

- Hoạt động nhóm : 20%

**+ Kiểm tra và thi:**

- Kiểm tra giữa kỳ : 20%
- Thi cuối kỳ : 40%

*The course's material will be uploaded to the BK E-learning website weekly. Students are required to print the document prior to the class and bring it when they join the course. During class, learners mainly hear lectures, ask questions and actively participate in discussions.*

*Beside the lecture notes and further reading books, learners should themselves study domestic and foreign materials, and the practices of business enterprises relating to the topics of this course. In-charge lecturer will spend 3 hours per week after class for students' queries. The specific time and venue will be announced at the beginning of each new course.*

*Students must be aware of the due date of their assignment submission. Any late submission is permitted without approval from the in-charge lecturer. Final score of late submission will be degraded 2 marks for each day that student submits late.*

*Total subject scores are assessed throughout the course of studying.*

**+ Quiz/Homework:**

- Quiz : 20%

**+ Assignment:**

- Group project : 20%

**+ Exam:**

- Mid-term exam : 20%
- Final exam : 40%

**6. Nội dung chi tiết của học phần (Course content)**

- L.O. Chuẩn đầu ra chi tiết (Detailed learning outcomes)*
- A. Hoạt động đánh giá (Assessment activity)*
- Lec. Hoạt động dạy Giảng viên (Lecturer)*
- Stu. Hoạt động học Sinh viên (Student)*

<b>Buổi (Session)</b>	<b>Nội dung (Content)</b>	<b>Hoạt động dạy và học (Lecturing)</b>
---------------------------	---------------------------	---

Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
Chủ đề 1	<p>Giới thiệu về môn học Thông tin GV phụ trách Các vấn đề liên quan đến môn học Cách thức dạy và học Chủ đề 1: Giới thiệu về bán lẻ - Bán lẻ là gì? - Sự cần thiết về kinh tế và xã hội của bán lẻ - Cơ hội kinh doanh và quản lý - Quá trình quyết định quản lý bán lẻ (Introduction on course syllabus Instructor's contact information Syllabus of the course Teaching and learning method Topic 1: Introduction to the world of retailing - What is retailing? - Economic and social significance of retailing - Management and entrepreneurial opportunities - The retail management decision process)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• L.O.1 [ A.O.3 ] <ul style="list-style-type: none"> <li>◦ Lec: - Tự giới thiệu - Giới thiệu yêu cầu bài tập nhóm - Hướng dẫn các hoạt động thảo luận trong lớp - Giảng dạy chủ đề liên quan (- Introduce oneself - Introduce to the syllabus - Introduce how to perform group discussion - Teach relative topic)</li> <li>◦ Stu: Chia nhóm theo yêu cầu - Đọc chương 1 Nghe giảng Thảo luận và trả lời câu hỏi thảo luận (Build teams for group assignments - Read chapter 1 - Listen lectures, ask and answer questions - Present group cases and answer questions)</li> </ul> </li> </ul>
Chủ đề 2	<p>Chủ đề 2: Các loại hình bán lẻ - Đặc tính của người bán lẻ - Các loại hình sở hữu bán lẻ (Topic 2: Types of retailers - Retailer characteristics - Types of ownership)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• L.O.1 [ A.O.1.1 , A.O.3 ] <ul style="list-style-type: none"> <li>◦ Lec: - Giảng dạy chủ đề liên quan (- Teach relative topic)</li> <li>◦ Stu: - Đọc chương 2 - Blended learning – kiểm tra ngắn trước khi đến lớp - Nghe giảng và trả lời câu hỏi thảo luận (- Read chapter 2 - Blended learning – take a short quiz prior the class - Listen lectures, ask and answer questions)</li> </ul> </li> </ul>
Chủ đề 3	<p>Chủ đề 3: Bán lẻ đa kênh và tích hợp - Sức mạnh của các kênh bán lẻ - Cơ hội và thách thức của người bán lẻ đa kênh/ tích hợp (Topic 3: Multichannel and omnichannel retailing - Strengths of retail channels - Opportunities/ Challenges facing multichannel and omnichannel retailers)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• L.O.1 [ A.O.1.2 , A.O.3 ] <ul style="list-style-type: none"> <li>◦ Lec: - Giảng dạy chủ đề liên quan (- Teach relative topic)</li> <li>◦ Stu: - Đọc chương 3 - Blended learning – kiểm tra ngắn trước khi đến lớp - Nghe giảng và trả lời câu hỏi thảo luận (- Read chapter 3 - Blended learning – take a short quiz prior the class - Listen lectures, ask and answer questions)</li> </ul> </li> </ul>
Chủ đề 4	<p>Chủ đề 4: Chiến lược thị trường bán lẻ - Khái niệm cơ bản - Các chiến lược và cơ hội tăng trưởng - Quy trình lập kế hoạch bán lẻ (Topic 4: Retail market strategy - Central concepts - Growth opportunities and strategies - The strategic retail planning process)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• L.O.2 [ A.O.1.3 , A.O.3 ] <ul style="list-style-type: none"> <li>◦ Lec: - Hướng dẫn các hoạt động thảo luận trong lớp - Giảng dạy chủ đề liên quan (- Set rules for performing group discussion - Coordinate group discussion - Teach relative topic)</li> <li>◦ Stu: - Đọc chương 5 - Thảo luận nhóm - Trình bày phần thảo luận và trả lời câu hỏi (- Read chapter 5 - Perform group discussion - Present group cases and answer questions - Take a quiz)</li> </ul> </li> </ul>



Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
Chủ đề 5	<p>Chủ đề 5: Vị trí bán lẻ</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các loại vị trí</li><li>- Vị trí ngoài kế hoạch</li><li>- Trung tâm mua sắm/ các vị trí trong kế hoạch</li><li>- Các vị trí không truyền thống</li><li>- Chiến lược xác định vị trí bán lẻ</li><li>- Các cân nhắc pháp lý/ xã hội</li><li>- Đánh giá khu vực bán lẻ</li><li>- Ước lượng doanh thu tiềm năng</li><li>- Thương lượng hợp đồng thuê</li></ul> <p>(Topic 5: Retail and retail site locations</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Types of retail locations</li><li>- Unplanned locations</li><li>- Shopping centers and planned retail locations</li><li>- Nontraditional locations</li><li>- Location and retail strategy</li><li>- Societal and legal considerations</li><li>- Evaluating areas for locations</li><li>- Estimating potential sales for a store site</li><li>- Negotiating a lease)</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• L.O.3 [ A.O.1.4 , A.O.2 , A.O.4 ]<ul style="list-style-type: none"><li>◦ Lec: - Hướng dẫn các hoạt động thảo luận trong lớp - Giảng dạy chủ đề liên quan (- Coordinate group discussion - Teach relative topic)</li><li>◦ Stu: - Đọc chương 7,8 - Nghe giảng và trả lời câu hỏi thảo luận - Thực hiện làm bài kiểm tra (- Coordinate group discussion - Teach relative topic - Read chapter 7,8 - Listen lectures, ask and answer questions - Take a quiz)</li></ul></li><li>• L.O.4.3 [ A.O.1.5 ]<ul style="list-style-type: none"><li>◦ Lec: - Hướng dẫn các hoạt động thảo luận trong lớp - Giảng dạy chủ đề liên quan (- Coordinate group discussion - Teach relative topic)</li><li>◦ Stu: - Đọc chương 7,8 - Nghe giảng và trả lời câu hỏi thảo luận - Thực hiện làm bài kiểm tra (- Read chapter 7,8 - Listen lectures, ask and answer questions - Take a quiz)</li></ul></li></ul>
Chủ đề 6	<p>Chủ đề 6: Quản lý quá trình lập kế hoạch hàng hóa</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu về quản lý hàng hóa</li><li>- Quy trình lập kế hoạch hàng hóa</li><li>- Dự báo doanh thu</li><li>- Xây dựng kế hoạch phân loại</li><li>- Thiết lập hệ thống kiểm soát quản lý tồn kho</li><li>- Định vị cửa hàng</li><li>- Phân tích hoạt động quản lý hàng hóa</li></ul> <p>(Topic 6: Managing the merchandise planning process</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Merchandise management overview</li><li>- Merchandise planning processes</li><li>- Forecasting category sales</li><li>- Developing an assortment plan</li><li>- Establishing a control system for managing inventory</li><li>- Allocating merchandise to stores</li><li>- Analyzing merchandise management performance)</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• L.O.3 [ A.O.1.6 , A.O.4 ]<ul style="list-style-type: none"><li>◦ Lec: - Giảng dạy chủ đề liên quan (- Teach relative topic)</li><li>◦ Stu: - Đọc chương 11,12 - Nghe giảng và trả lời câu hỏi thảo luận - Thực hiện làm bài kiểm tra (- Read chapter 11,12 - Listen lectures, ask and answer questions - Take a quiz)</li></ul></li></ul>



Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
Dự án nhóm	Thuyết trình nhóm (Group presentation)	<ul style="list-style-type: none"><li>L.O.4.1 [ A.O.2.1 , A.O.2.2 ]<ul style="list-style-type: none"><li>Lec: - Lắng nghe và đặt câu hỏi - Điều phối thời gian thuyết trình (- Listening and asking questions - Coordinate group presentations)</li><li>Stu: - Thuyết trình nhóm và trả lời câu hỏi - Đặt câu hỏi phân biện cho nhóm khác (- Presenting project and answering questions - Reviewing and giving questions to other groups)</li></ul></li><li>L.O.4.2 [ A.O.2.4 , A.O.2.5 ]<ul style="list-style-type: none"><li>Lec: - Lắng nghe và đặt câu hỏi - Điều phối thời gian thuyết trình (- Listening and asking questions - Coordinate group presentations)</li><li>Stu: - Phân công huyết trình nhóm và trả lời câu hỏi - Tự đánh giá hoạt động hợp tác trong nhóm (- Organizing and assigning members in project presentation and Q&amp;A session - Self-assessment toward team cooperation efficiency)</li></ul></li><li>L.O.4.3 [ A.O.2.3 ]<ul style="list-style-type: none"><li>Lec: - Lắng nghe và đặt câu hỏi - Điều phối thời gian thuyết trình (- Listening and asking questions - Coordinate group presentations)</li><li>Stu: - Thuyết trình nhóm và trả lời câu hỏi - Đặt câu hỏi phân biện cho nhóm khác (- Presenting project and answering questions - Reviewing and giving questions to other groups)</li></ul></li></ul>

**7. Yêu cầu khác về học phần (Other course requirements and expectations)**

**8. Biên soạn và cập nhật đề cương (Editing information)**

- Đề cương được biên soạn vào năm học học kỳ (Syllabus edited in year-semester): **20212**
- Đề cương được chỉnh sửa lần thứ (Editing version): **DCMH.IM3095.4.1**
- Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất (The latest editing content): -- --

**TRƯỞNG KHOA**  
(Dean)

**CHỦ NHIỆM BỘ MÔN**  
(Head of Department)

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2022  
HCM City, August 13 2022  
**CB PHỤ TRÁCH LẬP ĐỀ CƯƠNG**  
(Lecturer in-charge)